

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2022/HS-ST  
Ngày 21 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Triệu Thị Luyen

***Các Hội thẩm nhân dân***

***1. Ông Nguyễn Văn Bàng***

***2. Bà Nguyễn Thị Biên***

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:***

Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 232/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Trần Minh X**, sinh năm 1981; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT: Tổ 2, thị trấn Nông Trường Liên Sơn, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; giới tính: N; con ông: Trần Tiến Di, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Đào Thị Hoa, sinh năm 1940 (đã chết); có vợ: Chu Thị Hồng Cự, sinh năm 1991 và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 32/2019/HS-ST ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.(có mặt).

**2. Họ và tên: Hà Chí T**, sinh năm 1970; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT: Thôn Tiên Đình, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: N; con ông Hà Chí Chi, sinh năm 1936 và bà Hà Thị Cảnh, sinh năm 1938; có vợ: Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1969 (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 39 ngày 28/4/1995, Tòa án nhân dân thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh B xử phạt 04 tháng tù về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng”.

+ Tại Bản án số 60/2008/HSST ngày 17/12/2008, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh B xử phạt 12 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021 đến ngày 13/10/2021 thì được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại.(có mặt)

\* *Bị hại:* Anh Lê Văn Thái, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 436, đường Nguyễn Thị Lưu, phường Ngô Quyền, thành phố B, tỉnh B.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Hồng N, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 28, đường Lê Văn Minh, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2021, Trần Minh X đến thành phố B làm công nhân tại công trường xây dựng ở phường Xương Giang, thành phố B. Sau đó do dịch bệnh Covid 19 phức tạp nên X không có việc làm, thu nhập không ổn định, sống lang thang trên địa bàn thành phố B. Khoảng 23 giờ ngày 08/10/2021, X một mình đi bộ quanh các cửa hàng ở khu vực sau Bến xe khách tỉnh B để tìm xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến phía sau kiốt số B07 + B08, chợ Trần Luận, thuộc địa bàn tổ 2, đường Nguyễn Thị Lưu 2, phường Ngô Quyền, thành phố B của anh Lê Văn Thái, sinh năm 1977, trú tại: số 436, đường Nguyễn Thị Lưu, phường Ngô Quyền, thành phố B, X nhìn vào bên trong thấy không có người, trong khu vực sân bếp phía sau được quây hàng rào sắt B40 có đề nhiều dụng cụ nhà bếp làm bằng kim loại. Quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, X lấy ở gần đó 03 bao tải dứa ném vào bên trong hàng rào sắt rồi trèo vào bên trong khu vực sân bếp. Tại đây, X trộm cắp được các dụng cụ nhà bếp gồm nồi, chảo, dao bằng kim loại cho vào 02 bao tải dứa. X treo 02 bao tải dứa phía trên hàng rào rồi trèo ra bên ngoài và nhấc 2 bao tải dứa xuống đất. X tìm xung quanh được 02 đoạn dây nylon dùng buộc đầu bao tải rồi dùng ống kim loại dài 2,4m nhặt trước cửa ki ốt gác 02 bao tải đựng đồ trộm cắp đi về khu vực gầm cầu vượt đường Xương Giang cất giấu trong một bụi cỏ gần đó. Sau đó, X đi bộ quay lại ki ốt của anh Thái tiếp tục trèo qua hàng rào sắt trộm cắp các dụng cụ nhà bếp gồm nồi, chảo, dao bằng kim loại cho vào 01 chiếc bao tải còn lại. Sau đó, X trèo ra ngoài, vác theo bao tải đi về gầm cầu vượt đường Xương Giang cất giấu vào bụi cỏ lúc trước. X ngủ tại gầm cầu một lúc thì tỉnh dậy tiếp tục quay lại ki ốt của anh Thái. X trèo vào bên trong trộm cắp được 02 bếp ga công nghiệp rồi trèo ra ngoài. Khi X đang đi trên đường Xương Giang thì có một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ đi đến và hỏi mua của X hai chiếc bếp ga công nghiệp. X đã bán cho người đàn ông này 02 bếp ga công nghiệp được số tiền 100.000 đồng.

Khoảng 07 giờ ngày 09/10/2021, X đang ngồi ở gầm cầu vượt đường Xương Giang thì có Hà Chí T là lái xe ôm đi đến. Do có quen biết từ trước nên

khi gặp T, X nói “em vừa lấy được ít đồ, có chỗ nào bán không?”, T hiểu X vừa trộm được tài sản và hỏi T chỗ tiêu thụ. T đồng ý và lái xe chở X ra bụi cỏ lấy 01 bao tải mang lên xe rồi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu tại địa chỉ số 01, đường Trần Quang Khải, phường Thọ Xương, thành phố B của ông Nguyễn Hồng N. Tại đây, X và T bán số tài sản trong bao cho ông N được số tiền 400.000 đồng. Sau đó T chở X quay lại lấy tiếp 02 bao tải còn lại đến bán cho ông N được số tiền 213.000 đồng. Quá trình đem bán tài sản, X có làm rơi mất 02 con dao bằng inox nhãn hiệu Kiwi dài khoảng 25 cm và cho T 01 con dao rựa bằng kim loại dài khoảng 50cm mang về nhà sử dụng. Số tiền bán được tài sản, X và T khai đã cùng nhau đi mua đồ ăn và sử dụng ma túy hết.

Ngày 09/10/2021, anh Lê Văn Thái có đơn trình báo Công an thành phố B. Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ hình ảnh dữ liệu camera tại hiện trường nơi X trộm cắp tài sản.

Ngày 10/10/2021, Trần Minh X, Hà Chí T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú. Hà Chí T giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 dao rựa lưỡi màu đen dài 50cm. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của ông Nguyễn Hồng N đồ vật tài sản gồm: 01 chảo vuông bằng nhôm, đường kính 34cm; 01 chảo vuông bằng nhôm, đường kính 40cm; 01 chảo tròn bằng nhôm, đường kính 40cm; 01 chảo tròn bằng nhôm, đường kính 45cm; 01 nồi nhôm, đường kính 50cm; 01 nồi nhôm, đường kính 36cm; 01 chảo nhôm; 01 chảo inox; 01 chảo tròn bằng nhôm, đường kính 54cm; 01 vung nhôm, đường kính 39cm; 02 nồi Inox đường kính 25cm và 30cm; 01 nồi nhôm đường kính 40cm; 01 vung chảo xôi bằng nhôm; 01 ống kẽm đường kính 05cm, dài 2,4m; 03 chảo nhôm kích thước 29cm, 31cm và 29cm; 01 con dao có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao dài 21cm, rộng 11cm là số tài sản X, T mang đến bán cho ông N. Cơ quan điều tra tiến hành cho Trần Minh X quan sát số tài sản do ông N giao nộp, kết quả: X xác định toàn bộ số tài sản trên là do mình trộm cắp mang bán cho ông N ngày 09/10/2021.

Ngày 12/10/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường, thực nghiệm điều tra vụ án, kết quả: Trần Minh X đã xác định được vị trí trộm cắp tài sản, vị trí cất giấu tài sản trộm cắp và thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản như đã khai nhận; Hà Chí T xác định được vị trí nơi X cất giấu tài sản trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 150/KL-HĐĐG ngày 10/10/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, kết luận:

- 01 nồi nhôm, đường kính 50cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 220.000 đồng;
- 01 nồi nhôm đường kính 36cm, không nắp, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 160.000 đồng;
- 01 nồi nhôm đường kính 40cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 120.000 đồng;
- 01 nồi Inox không có vung, đường kính 30cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 60.000 đồng;

- 01 vung nồi nhôm, đường kính 39cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 40.000 đồng;
- 01 chảo nhôm vuông đường kính 34cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 100.000 đồng;
- 01 chảo nhôm tròn đường kính 40cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 120.000 đồng;
- 01 chảo nhôm vuông đường kính 40cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 160.000 đồng;
- 01 chảo nhôm tròn đường kính 45cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 170.000 đồng;
- 01 chảo nhôm tròn đường kính 54cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 220.000 đồng;
- 01 rổ nhôm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 20.000 đồng;
- 01 rổ bằng inox, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 50.000 đồng;
- 01 vung nồi trở nấu xôi, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 20.000 đồng;
- 01 nồi inox nhãn hiệu Sunhouse mama, đường kính 25cm, không có vung, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 80.000 đồng;
- 02 bếp ga công nghiệp nhãn hiệu Zendo, không van dây, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 350.000 đồng/1 bếp x 2 bếp = 700.000 đồng;
- 01 chảo chống dính loại chảo đá, đường kính 29cm, mua từ tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 150.000 đồng;
- 01 chảo kim loại, đường kính 31cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 100.000 đồng;
- 01 chảo kim loại, đường kính 29cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 100.000 đồng;
- 02 dao INOX to dài 25cm, nhãn hiệu kiwi, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 80.000 đồng/1 dao x 2 dao = 160.000 đồng;
- 01 dao rửa lưới màu đen dài 50cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 100.000 đồng;
- 01 con dao chặt bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, lưới dao màu đen dài 21cm rộng 11cm, mua tháng 4/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 100.000 đồng.
- 01 ống kẽm đường kính 05cm, dài 2,4m trị giá tại thời điểm tháng 10/2021 là: 50.000 đồng” (bút lục 30-31)

Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 3.000.000 đồng.

Ngày 23/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thái những tài sản bị trộm cắp đã thu giữ được. Anh Thái yêu cầu bị cáo X bồi thường trị giá 02 bếp ga công nghiệp là 700.000 đồng. Ông Nguyễn Hồng N không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Trần Minh X, Hà Chí T khai số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp các bị cáo đã cùng nhau mua ma túy để sử dụng của một người tại khu vực bờ đê Chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố B nhưng không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người bán ma túy. Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh X, Hà Chí T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M5-1535, qua điều tra đã xác định được là do T mượn của chị gái là Hà Thị Viên, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố Giáp Sau, phường Đình Kế, thành phố B nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh X, Hà Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 29 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trần Minh X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hà Chí T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo X khai: Ngày 08/10/2021 bị cáo có hành vi trộm cắp một số đồ dùng của nhà anh Thái như bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng đã nêu. Sáng ngày 09/10/2021, bị cáo đã nhờ bị cáo T chở các tài sản trộm cắp được đi bán. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T khai: Ngày 09/10/2021 bị cáo chở bị cáo X mang bán một số tài sản do bị cáo X trộm cắp được như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo biết các tài sản bị cáo X nhờ chở đi bán là do bị cáo X trộm cắp vì bị cáo X không có nơi ở, không có tài sản, đồ đạc gì, tài sản mang bán được bị cáo X giấu ở bụi cây cách gầm cầu một đoạn. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất. Hiện nay bị cáo không có nơi ở ổn định, đang phải đi thuê nhà.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo Trần Minh X từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/10/2021.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo Hà Chí T từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021 đến ngày 13/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo X phải bồi thường cho anh Thái số tiền 700.000đồng.

4. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo X do thuộc hộ nghèo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Căn cứ lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Kết luận định giá tài sản số 150/KL- HĐĐG ngày 10/10/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 08/10/2021, tại kiốt số B07 + B08, chợ Trần Luận, tổ 2, đường Nguyễn Thị Lưu 2, phường Ngô Quyền, thành phố B, bị cáo Trần Minh X có hành vi trộm cắp của anh Lê Văn Thái: 03 nồi nhôm, 02 nồi inox, 02 vung nồi nhôm, 05 chảo nhôm, 01 chảo inox, 01 chảo nhôm, 02 bếp ga công nghiệp, 03 chảo chống dính, 04 con dao, 01 ống kẽm, tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 3.000.000 đồng. Sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo Trần Minh X đã cùng bị cáo Hà Chí T đem bán tài sản trộm cắp, được số tiền 613.000 đồng các bị cáo cùng nhau sử dụng, chi tiêu hết.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Trần Minh X đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Chí T biết rõ tài sản do bị cáo X trộm cắp mà có nhưng vì lợi nhuận vẫn cùng bị cáo X mang đi tiêu thụ. Hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát thành phố B truy tố bị cáo Trần Minh X, bị cáo Hà Chí T về tội danh theo khoản, Điều luật trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh X là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo

vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Chí T xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra, xử lý người phạm tội. Bị cáo biết rõ các tài sản bị cáo X nhờ đưa đi bán là tài sản có được do bị cáo X phạm tội mà có nhưng do vụ lợi nên vẫn mang đi tiêu thụ. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội các bị cáo ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo X, bị có T là đối tượng nghiện ma túy, đều đã bị xét xử nhưng không chịu cải tạo nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do vậy, để đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Bị hại anh Lê Văn Thái yêu cầu bồi thường trị giá 02 bếp ga công nghiệp với số tiền 700.000đồng thì thấy: Ngày 08/10/2021, bị cáo Trần Minh X đã trộm cắp của anh Lê Văn Thái 02 chiếc bếp ga công nghiệp và đã đem bán nay không thu hồi được. Theo kết quả định giá tài sản, trị giá 02 chiếc bếp ga công nghiệp = 700.000đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Trần Minh X phải bồi thường cho anh Thái số tiền 700.000đồng.

[7.2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường, hoàn trả gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Đối với ông Nguyễn Hồng N là người mua tài sản do các bị cáo mang đến bán nhưng không biết tài sản đó do phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật.

[9] Đối với các tài sản bị cáo X trộm cắp của anh Thái (nồi, chảo, dao) đã thu giữ được, ngày 23/10/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thái. Đối với người đàn ông mua 02 bếp ga công nghiệp do bị cáo X khai không biết tên tuổi địa chỉ của người này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh thu hồi lại tài sản.

[10] Đối với 02 con dao bằng Inox, nhãn hiệu kiwi và 01 con dao rựa bằng kim loại (bị cáo X trộm cắp của anh Thái sau đó cho bị cáo T) bị cáo T khai đã làm rơi trong quá trình mang đi bán, không biết vị trí cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[11] Về việc bị cáo X, bị cáo T khai cùng nhau mua ma túy để sử dụng của một người tại khu vực bờ đê Chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố B do các bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người bán ma túy ở đâu, nên không có căn cứ xác minh làm rõ. Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh X, Hà Chí T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[12] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M5-1535 bị cáo T dùng chở bị cáo X đem bán tài sản trộm cắp là của bà Hà Thị Viên (chị gái bị cáo T) cho mượn, chị Viên không biết bị cáo T sử dụng vào việc bất hợp pháp nên Cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

[13] Về án phí:

[13.1] Bị cáo Hà Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13.2] Bị cáo Trần Minh X thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[15] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Minh X để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của BLTTHS.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Minh X 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/10/2021.

2. Xử phạt: Bị cáo Hà Chí T 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021 đến ngày 13/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Minh X phải bồi thường cho anh Lê Văn Thái số tiền 700.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả



cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí:

- Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Minh X.

- Bị cáo Hà Chí T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh B
- VKSND thành phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố B;
- Cơ quan THAHS Công an tp B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Thị Luyện**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**   **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*(ĐÃ KÝ)*   *(ĐÃ KÝ)*